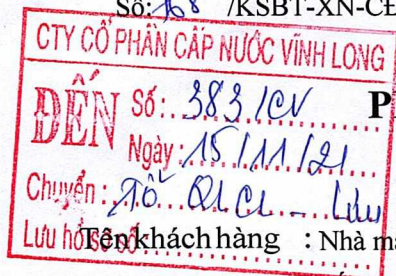


Số: 788 /KSBT-XN-CDHA-TDCN



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 0773.21



Tên khách hàng : Nhà máy nước Trường An
Địa chỉ : Số 519, Tân Vĩnh Thuận, Phường Tân Ngãi, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
Người lấy mẫu : Vương Ngọc Hải
Địa điểm lấy mẫu : tại nhà máy nước
Ngày lấy mẫu : 04/11/2021
Tên mẫu : Nước sạch S488
Lượng mẫu : 1đv x 2lít, 1đv x 500ml
Ngày nhận mẫu : 04/11/2021
Tình trạng mẫu : Đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
1	Clo dư (đo tại hiện trường)	HACH (DPD Free Chlorine)	0,5 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	04/11/2021
2	Màu sắc	SMEWW 2017-2120 C	< 5 TCU	≤ 15 TCU	04/11/2021
3	Mùi vị	Cảm quan	Không mùi vị lạ	Không có mùi vị lạ	04/11/2021
4	pH	TCVN 6492-2011	7,11	6,0 - 8,5	04/11/2021
5	Độ đục	SMEWW 2017-2130 B	Không phát hiện MLOD = 0,25 NTU	≤ 2 NTU	04/11/2021
6	Coliform tổng cộng	TCVN 6187-1:2009(*)	< 1CFU/100 mL	< 3 CFU/100 mL	04/11/2021
7	E.coli	TCVN 6187-1:2009(*)	< 1CFU/100 mL	< 1 CFU/100 mL	04/11/2021

Chú thích:

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017.
- < 1 CFU/mL: Được xem như là không phát hiện.
- Tham chiếu Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.

TRƯỞNG KHOA XN-CDHA-TDCN

KS. Võ Thanh Phương

Vĩnh Long, ngày 11 tháng 11 năm 2021

KIỂM NGHIỆM
THÔNG TIN
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT
TỈNH VINH LONG
BSCN. Võ Thế Châu